TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:143/2021/HS-ST
Ngày: 29/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Xuân
2. Bà Mã Thị Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2021/QĐXXST- HS ngày 15/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên : Hoàng Văn S; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 11 năm 199y tại huyện Trùng Khánh , tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm D, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày ;Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn N, sinh năm 196x; Con bà Hoàng Thị H, sinh năm 196z, đều trú tại xóm D , xã P, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 05/9/2021. Có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Hồng P – Sinh năm 199z
Địa chỉ: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Nông Thị B – Sinh năm 199a
Địa chỉ: xóm D , xã P , huyện T , tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt;
- Người làm chứng:
Nguyễn Thị C – Sinh năm 199z
Địa chỉ: xóm N, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 05/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh , tỉnh Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của chị Nguyễn Hồng P, sinh năm 199z, trú tại xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng về việc vào khoảng 12h cùng ngày, chị bị một nam thanh niêm điều khiển xe mô tô đi cùng chiều cướp giật tài sản tại đoạn đường đôi thuộc xóm P, xã Đ, huyện Trùng Khánh. Tài sản bị cướp là một túi xách màu đen bên trong có số tiền từ 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) đến 900.000đ (chín trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno2 F, màu trắng và một số giấy tờ cá nhân.

Cùng ngày 05/9/2021, qua điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh , tỉnh Cao Bằng xác định đối tượng thực hiện hành vi cướp giật tài sản là Hoàng Văn S, sinh năm 199y, trú tại xóm D, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan điều tra đã triệu tập S đến trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Hoàng Văn S khai nhận: Khoảng 11 giờ, ngày 05/9/2021, S đến nhà bà Nông Thị B, sinh năm 199a, là người cùng xóm mượn xe mô tô Biển kiểm soát 11K1 - 106.0b, mục đích mượn xe mô tô đi nạp thẻ điện thoại. Khi mượn được xe mô tô, S điều khiển xe đi ra thị trấn T, huyện T. Khi đến thị trấn T, S điều khiển xe mô tô vòng quanh thị trấn. Sau đó, S điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 206 xuống xã Đ.T. Khi đến xóm Đ, xã P, huyện T thì S quay lại. Phát hiện có 02 (hai) người phụ nữ chở nhau bằng xe mô tô nhãn hiệu Ecxiter đi cùng chiều, S thấy người phụ nữ ngồi phía đeo 01 (một) chiếc túi xách bên vai trái nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản S đi theo sau hai người phụ nữ, khi đến đoạn đường đôi thuộc xóm P, xã Đ, huyện T, S áp sát xe vào phía bên trái xe mô tô hai người phụ nữ và dùng tay phải giật lấy túi xách người phụ nữ ngồi phía sau đang đeo, rồi phóng xe mô tô bỏ chạy vào hướng xóm C, xã Đ, huyện Trùng Khánh. Đến đoạn đường vắng, S mở túi xách lấy 704.000đ (bảy trăm linh bốn nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO . Túi xách và giấy tờ tùy thân không có giá trị , S vứt tại rẫy ngô. Số tiền có được, S mua ma túy hết 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Mua nước, thuốc lá và xăng hết 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); Số tiền còn lại 154.000đ (một trăm năm mươi bốn nghìn đồng) S cất giữ trong người .

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn S. Kết quả khám xét: Phát hiện và thu giữ 01 (một) gói ma túy tại giường ngủ của S, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO và 01 bộ quần áo thể thao màu đỏ; Tạm giữ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 11K1 - 106.0b đối với Nông Thị B.

Ngày 06/9/2021 , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,13g (không phẩy mươi ba gam) và trích lấy mẫu vật gửi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 325/GĐMT ngày 18/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận : Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine .

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh , tỉnh Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 265 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL - HĐĐGTS ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno2 F có trị giá 4.660.000đ (bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, xác định vị trí phù hợp với lời khai của bị can Hoàng Văn S và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án .

Quá trình điều tra , Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 154.000đ (một trăm năm mươi bốn nghìn đồng) và các đồ vật giấy tờ liên quan cho chị Nguyễn Hồng P là chủ sở hữu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Số vật chứng còn lại đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 146/CT-VKSTK ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Cướp giật tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 3 (ba) đến 4 (bốn) năm tù về tội Cướp giật tài sản và mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

+ 01 (một) phong bì thư đã niêm phong , bên trong có chứa vật chứng vụ án.

+ 01 (một) bộ quần áo màu đỏ (áo phông, quần ngắn) tạm giữ trong quá trình khám xét .

- Trả lại cho bà Nông Thị B 01 (một) xe, mô tô Biển kiểm soát 11K1-106.0b, nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS, màu đỏ - đen mang tên chủ xe Nông Văn Th, trú tại B, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Số máy: E3X9E222049; Số khung: 3240HY083647.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thể hiện ý kiến về phần trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã được lấy lời khai tại cơ quan điều tra và thể hiện rõ ý kiến về phần quyền lợi liên quan của mình trong vụ án là xin lại chiếc máy mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Hoàng Văn S do nghiện ma túy, nên để có tiền sử dụng ma túy cho bản thân, bị cáo đã có hành vi cướp giật 01 (một) chiếc túi xách bên trong có 704.000đ (bẩy trăm linh bốn nghìn đồng) và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno2 F có trị giá 4.660.000đ (Bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) và một số giấy tờ liên quan của chị Nguyễn Hồng P, sinh năm 199z, trú tại xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo liên quan đến hành vi cướp giật tài sản, Cơ quan điều tra còn phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,13g (không phẩy mươi ba gam) Heroine. Như vậy, có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi cướp giật tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo

là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, gây bức súc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

-" Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác , thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm .

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm :

a) ...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm "

-" Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán , vận chuyển , sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

a , ...

c , Heroine , Cocaine , Methamphetamine , Amphetamine , MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam " .

Bị cáo Hoàng Văn S được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải" .

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi cướp giật tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố mẹ cho ăn học đầy đủ, có trình độ học vấn 12/12, có sức khỏe lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo ham chơi, đua đòi lâm vào cảnh nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Cướp giật tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 3 (ba) đến 4 (bốn) năm tù về tội Cướp giật tài sản và mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thể hiện ý kiến về phần trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại 01 chiếc điện thoại OPPO và số tiền 154.000 đ; Nay buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

+ 01 (một) phong bì thư đã niêm phong , bên trong có chứa vật chứng vụ án.

+ 01 (một) bộ quần áo màu đỏ (áo phông, quần ngắn) tạm giữ trong quá trình khám xét .

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã được lấy lời khai tại cơ quan điều tra và thể hiện rõ ý kiến về phần quyền lợi liên quan của mình trong vụ án là xin lại chiếc máy mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe, mô tô Biển kiểm soát 11K1-106.0b, nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS, màu đỏ - đen mang tên chủ xe Nông Văn Th, trú tại xóm B, xã P, huyện T, Cao Bằng. Giữa Nông Văn Th và Nông Thị B có quan hệ là chị em ruột thịt, Th đã cho chị B quản lý và sử dụng chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo mượn xe của chị B, chị B không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi cướp giật và tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên cần trả lại cho chị Nông Thị B chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 11K1-106.0b, nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS, màu đỏ - đen để chị B tiếp tục quản lý và sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghì đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Hoàng Văn S khai nhận mua với một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn S là đúng theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội *"Cướp giật tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng : điểm d khoản 2 Điều 171; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S mức án 03 (ba) năm tù về tội về tội Cướp giật tài sản và 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp mức hình phạt của hai tội danh bị cáo phải chấp hành là 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (05/9/2021).

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Hồng P số tiền: 550.000 đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã niêm phong , bên trong có chứa vật chứng vụ án; 01 (một) bộ quần áo màu đỏ (áo phông , quần ngắn) tạm giữ trong quá trình khám xét.

- Trả lại cho chị Nông Thị B 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 11K1-106.0b, nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS, màu đỏ - đen. Số máy: E3X9E222049; Số khung : 3240HY083647, mang tên chủ xe Nông Văn Th, trú tại B, xã P, huyện T , Cao Bằng .

Xác nhận vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND tỉnh, huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- THADS huyện;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng